

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của khối, cụm thi đua trên địa bàn huyện Bảo Lạc
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3361/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, cơ cấu tổ chức, nội dung hoạt động, chế độ làm việc của khối, cụm (sau đây gọi chung là Khối) thi đua; trách nhiệm, nhiệm vụ của Trưởng khối, Phó Trưởng khối và các đơn vị thành viên trong khối; quy định về bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị thành viên trong các khối thi đua do Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập.

Chương II

TỔ CHỨC KHỐI THI ĐUA

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức khối thi đua

1. Khối thi đua gồm một số đơn vị có đặc điểm tương đồng về thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng hoặc tương đồng về chức năng, nhiệm vụ.

2. Việc tổ chức khối thi đua phải đảm bảo tuân thủ các quy định về thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh Cao Bằng; việc tổ chức khối thi đua cần đảm bảo hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện phong trào thi đua, bình xét, suy tôn những tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 4. Khối thi đua do Ủy ban nhân dân huyện thành lập và quản lý

Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập các khối thi đua thuộc huyện đảm bảo quy định theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cụ thể:

a) Đối với cấp xã: Các xã, thị trấn được tổ chức thành 01 cụm thi đua.

b) Khối thi đua các trường Mầm non: Các trường Mầm non trên địa bàn huyện tổ chức thành 01 khối thi đua.

c) Khối thi đua các trường Tiểu học: Các trường Tiểu học trên địa bàn huyện tổ chức thành 01 khối thi đua.

d) Khối thi đua các trường PTDTBT TH và THCS, trường Phổ thông cơ sở: Các trường PTDTBT TH và THCS, trường Phổ thông cơ sở trên địa bàn huyện tổ chức thành 01 khối thi đua.

e) Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn huyện tổ chức thành 08 khối thi đua.

Chương III

HOẠT ĐỘNG KHỐI THI ĐUA

Điều 5. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động

1. Cơ cấu tổ chức

a) Mỗi khối thi đua thuộc huyện gồm 01 Trưởng khối, 01 Phó Trưởng khối và các đơn vị thành viên trong khối.

b) Trưởng khối, Phó Trưởng khối do các thành viên trong khối bầu tại Hội nghị tổng kết hàng năm của khối theo chế độ luân phiên. Đơn vị là Phó Trưởng khối năm trước sẽ làm Trưởng khối năm sau. Trưởng khối, Phó Trưởng khối điều hành hoạt động khối ngay sau khi được các đơn vị thành viên trong khối bầu.

c) Công chức Văn phòng - Thống kê các xã, thị trấn, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo dõi công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị làm Trưởng khối, Phó Trưởng khối là bộ phận giúp việc cho Trưởng khối, Phó Trưởng khối.

2. Nguyên tắc hoạt động

a) Khối thi đua làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, bình đẳng; đảm bảo công khai, minh bạch, đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển.

b) Trưởng khối, Phó Trưởng khối được sử dụng con dấu của đơn vị mình để quan hệ công tác và thực hiện nhiệm vụ của khối.

c) Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện đưa tên thành viên ra khỏi khối thi đua theo đề nghị của thành viên đó hoặc khi thành viên đó không tham gia các hoạt động khối thi đua từ 02 năm trở lên và có 2/3 thành viên trong khối đồng ý.

Điều 6. Nội dung hoạt động của khối thi đua

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện và các văn bản liên quan về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Hàng năm tổ chức phát động phong trào thi đua chung của khối, trong đó xác định rõ nhiệm vụ chính trị trọng tâm cần đạt được, hướng vào việc hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ được giao, tập trung giải quyết những yếu kém, những nhiệm vụ cấp bách, những việc khó, việc mới của các đơn vị trong khối.

3. Xây dựng các văn bản để chỉ đạo hoạt động khối hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

4. Thống nhất bảng tiêu chí chấm điểm thi đua hằng năm của các đơn vị trong khối.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động khối; bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong khối theo quy định về thi đua, khen thưởng; phát hiện, giới thiệu, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến trong khối.

6. Các hoạt động khác của khối do các đơn vị thành viên trong khối quyết định nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của khối thi đua. Hằng năm, mỗi khối thi đua tổ chức ít nhất 01 hoạt động chung thông qua các hình thức như hội thảo, tọa đàm, giao lưu, hỗ trợ nhân đạo, từ thiện xã hội... gắn với thực hiện chủ đề thi đua chung của khối. Ngoài ra, có thể tổ chức các hoạt động khác gắn với đánh giá kết quả tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng; trao đổi kinh nghiệm về công tác thi đua, khen thưởng, rút ra những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng khối, Phó Trưởng khối và thành viên khối thi đua

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng khối

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện; Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện về hoạt động của khối theo quy định.

b) Tổ chức phát động thi đua, đăng ký thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị thành viên trong khối; xây dựng các văn bản chỉ đạo tổ chức hoạt động khối hằng năm.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên trong khối tổ chức hoạt động chung của khối.

d) Yêu cầu các đơn vị thành viên thực hiện chế độ báo cáo và các nội dung hoạt động khác của cơ quan, đơn vị để tổng hợp phục vụ cho việc đánh giá hoạt động khối.

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên trong khối cụ thể hóa Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua phù hợp với quy định và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thành viên.

e) Chủ trì tổ chức chấm điểm thi đua hằng năm cho các đơn vị thành viên trong khối thi đua.

g) Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của khối theo quy định.

h) Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của khối hằng năm; báo cáo ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) kết quả chấm điểm, bình xét thi đua của khối và kết quả bầu Trưởng khối, Phó Trưởng khối năm sau; đề nghị khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong khối theo quy định.

i) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên trong khối thi đua và một số nhiệm vụ khác cho Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng khối

a) Phối hợp với Trưởng khối thống nhất chương trình, kế hoạch và các nội dung hoạt động của khối trong năm.

b) Điều hành, giải quyết công việc của khối khi được Trưởng khối ủy quyền.

c) Tổng hợp báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm của khối.

d) Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác thi đua, khen thưởng của khối 6 tháng đầu năm và thực hiện báo cáo theo quy định của Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện.

đ) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên trong khối thi đua.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thành viên

a) Tham gia ký giao ước thi đua và đăng ký các chỉ tiêu thi đua hằng năm bằng văn bản gửi đơn vị Trưởng khối, Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 10 tháng 3 hằng năm (đối với các trường học đăng ký trước 15 tháng 10 hằng năm). Nếu trong năm cơ quan chủ quản có điều chỉnh chỉ tiêu giao thực hiện cho đơn vị, đơn vị được giao điều chỉnh có văn bản đăng ký điều chỉnh bổ sung gửi Trưởng khối thi đua làm căn cứ chấm điểm tổng kết năm.

b) Tham gia xây dựng nội dung tiêu chí thi đua, bảng chấm điểm tiêu chí thi đua, tham gia ý kiến đối với các văn bản chỉ đạo hoạt động của khối thi đua.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện và của khối.

d) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hoạt động của khối thi đua.

đ) Xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng và giới thiệu các mô hình, các điển hình tiên tiến có cách làm hay, có hiệu quả trong phong trào thi đua.

e) Thực hiện một số nhiệm vụ khác phục vụ cho hoạt động khối do đơn vị Trưởng khối, Phó Trưởng khối phân công.

Chương IV

NỘI DUNG THI ĐUA, ĐIỂM THI ĐUA, QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM VÀ BÌNH XÉT KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI KHỐI THI ĐUA

Điều 8. Nội dung thi đua, điểm thi đua

1. Nội dung thi đua

a) Thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao; thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh; thi đua thực hiện sản xuất kinh doanh và an sinh xã hội.

b) Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

c) Công tác thi đua, khen thưởng.

2. Điểm thi đua

a) Ủy ban nhân dân huyện quy định tiêu chí chung và khung điểm thi đua cho các khối thi đua với tổng số điểm thi đua là 1.000 điểm.

b) Căn cứ khung cơ cấu điểm của Ủy ban nhân dân huyện, các thành viên trong mỗi khối thi đua cụ thể hóa bảng tiêu chí chấm điểm thi đua cho phù hợp với tình hình thực tế của từng thành viên, lượng hóa các chỉ tiêu có tính chất định tính để xây dựng được thang điểm, bảng điểm giúp cho việc chấm điểm được chính xác và đảm bảo tính công bằng, khách quan trong thi đua, khen thưởng. Hằng năm, Trưởng khối gửi cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện tham gia ý kiến trước khi ban hành.

3. Đăng ký chỉ tiêu thi đua

a) Hằng năm, mỗi đơn vị thành viên trong khối thi đua có trách nhiệm đăng ký các chỉ tiêu thi đua thực hiện chức năng nhiệm vụ và quy định số điểm cho từng chỉ tiêu đảm bảo không vượt quá tổng số điểm của nội dung thi đua do Ủy ban nhân dân huyện quy định và phải được các đơn vị thành viên trong khối thông nhất thông qua.

b) Đối với những đơn vị không được giao chỉ tiêu kế hoạch thì đăng ký các chỉ tiêu thi đua thực hiện chức năng nhiệm vụ và quy định số điểm cụ thể (chỉ tiêu đăng ký phải cao hơn kết quả đạt được của năm trước liền kề).

Điều 9. Quy trình chấm điểm thi đua

1. Căn cứ Bảng chấm điểm thi đua đã được khối thống nhất và kết quả thực hiện nhiệm vụ, cuối năm các đơn vị thành viên tiến hành tự chấm điểm và gửi kết quả tự chấm điểm về đơn vị Trưởng khối để tổ chức thẩm định.

2. Đơn vị Trưởng khối chủ trì, tổ chức họp khối để chấm điểm thi đua các đơn vị thành viên trong khối; tổng hợp kết quả chấm điểm, bảng điểm của các đơn vị trong khối gửi về phòng Nội vụ thẩm định.

3. Phòng Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để thẩm định kết quả chấm điểm. Tổng số điểm của các cơ quan, đơn vị sau khi phòng Nội vụ thẩm định là căn cứ để bình xét, đề nghị khen thưởng.

4. Trưởng khối thông qua kết quả thẩm định kết quả chấm điểm của khối tại Hội nghị tổng kết năm của khối để thống nhất bình xét, đề nghị khen thưởng.

Điều 10. Nguyên tắc chấm điểm, quy định về điểm thưởng và điểm trừ

1. Nguyên tắc chấm điểm

a) Đối với các tiêu chí định lượng: Căn cứ kết quả đạt được so với các chỉ tiêu kế hoạch của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện giao cho các đơn vị (hoặc căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã) và chương trình, kế hoạch công tác của các cơ quan, đơn vị để chấm điểm: Đạt 100% kế hoạch được số điểm tối đa của chỉ tiêu đó; đạt dưới 100% kế hoạch số điểm được tính theo tỷ lệ tương ứng.

b) Đối với các tiêu chí định tính và các tiêu chí do các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá thì số điểm quy đổi tương ứng được quy định cụ thể trong Bảng tiêu chí chấm điểm do Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

2. Quy định về điểm thưởng và điểm trừ

a) Điểm thưởng

- Các tiêu chí thi đua trong nội dung I của Bảng tiêu chí chấm điểm: Thưởng tối đa 30 điểm.

- Đơn vị có sáng kiến, giải pháp có phạm vi ảnh hưởng trong toàn huyện, tỉnh; có Đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp tỉnh nghiệm thu đạt loại khá trở lên; tập thể, cá nhân đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) trong các Hội thi cấp huyện, tỉnh do Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh tổ chức hoặc giao tổ chức: Thưởng tối đa 10 điểm.

- Trưởng khối có cách làm đổi mới, sáng tạo trong tổ chức hoạt động khối thi đua: Thưởng tối đa 10 điểm.

- Phó trưởng khối có cách làm đổi mới, sáng tạo trong tổ chức hoạt động khối thi đua: Thưởng tối đa 05 điểm.

b) Điểm trừ

- Cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có công chức, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên: Mỗi trường hợp bị xử lý kỷ luật trừ 02 điểm, điểm trừ tối đa 10 điểm.

- Cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn không chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền: mỗi văn bản nộp thiếu hoặc chậm: trừ 01 điểm/01 văn bản, điểm trừ tối đa 05 điểm.

- Trưởng khối, Phó Trưởng khối không ban hành các văn bản hoặc tổ chức các hoạt động của khối theo quy định: Trừ tối đa 10 điểm.

- Đơn vị thành viên không thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động; không tham gia đầy đủ hoặc không đúng thành phần các hoạt động do khối tổ chức; không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khối phân công: Trừ tối đa 10 điểm.

Điều 11. Bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng

1. Việc bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng của từng khối thi đua áp dụng theo hình thức lấy theo điểm thi đua đạt được thứ tự từ cao đến thấp

Mỗi khối thi đua lựa chọn 01 đơn vị xuất sắc dẫn đầu, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao, đạt điểm cao nhất và đạt từ 900 điểm trở lên (thang điểm 1.000) để đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện xem xét và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu Cờ thi đua (trường hợp có từ 02 đơn vị trở lên có điểm bằng nhau sẽ tiến hành bỏ phiếu để chọn đơn vị xuất sắc dẫn đầu khối, đơn vị có số phiếu bầu đồng ý cao hơn được đề nghị tặng danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh; trường hợp đơn vị có số điểm cao nhất nhưng có tiêu chí thi đua không hoàn thành thì xem xét đơn vị có số điểm cao thứ 2 trong khối và đáp ứng các tiêu chuẩn trên để đề nghị tặng danh hiệu cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Quy định tỷ lệ đề nghị khen thưởng các khối thi đua

a) Đối với cụm thi đua các xã, thị trấn:

- Lựa chọn **03** đơn vị thành viên đạt 850 điểm trở lên (thang điểm 1000) và đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản liên quan thì khối suy tôn, đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện xem xét và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

- Các đơn vị còn lại khối suy tôn và đề nghị tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc, tập thể Lao động tiên tiến nếu đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản liên quan.

b) Đối với các khối thi đua các trường học:

- Lựa chọn mỗi khối không quá 30% đơn vị thành viên đề nghị tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn, cụ thể: Khối thi đua các trường mầm non đề nghị không quá **04** trường; khối các trường Tiểu học đề nghị không quá **03** trường; khối các Trường PTDTBT TH THCS và PTCS đề nghị không quá **05** trường.

- Các đơn vị còn lại khối suy tôn và đề nghị tặng danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến nếu đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản liên quan.

c) Đối với khối thi đua các cơ quan chuyên môn, các ban xây dựng đảng, các ngành đoàn thể huyện:

- Lựa chọn **04** đơn vị đạt được số điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp để đề nghị tặng các danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc, tập thể Lao động tiên tiến nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản liên quan.

- Các đơn vị còn lại đề nghị tặng Giấy khen của UBND huyện nếu đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đạt cơ quan văn hóa; nộp đầy đủ các loại quỹ nhân đạo, từ thiện.

d) Đối với khối các cơ quan không thuộc huyện (khối Nội chính; khối các cơ quan Kinh tế - Kỹ thuật; khối các doanh nghiệp nhà nước đóng trên địa bàn): Các đơn vị đề nghị ngành dọc cấp trên xem xét tặng danh hiệu thi đua theo quy định. Đối với giấy khen của Chủ tịch UBND huyện các khối lựa chọn và đề nghị khen thưởng như sau:

- Khối thi đua có **04** đơn vị: chọn **02** đơn vị;

- Khối thi đua có **05 - 07** đơn vị: chọn **03** đơn vị;

- Khối thi đua có trên **08** đơn vị: chọn **04** đơn vị.

3. Các trường hợp không xét khen thưởng

a) Đơn vị không đăng ký và ký kết giao ước thi đua hằng năm.

b) Đơn vị có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, có sai phạm trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

c) Đơn vị có tiêu chí thi đua không thực hiện hoặc có tiêu chí thi đua được đánh giá, phân loại ở mức yếu (kém).

d) Đơn vị không gửi báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong năm theo quy định.

đ) Đơn vị không đạt tiêu chuẩn cơ quan, đơn vị văn hóa.

e) Đơn vị không đóng góp hoặc đóng góp không đầy đủ theo mức quy định của các loại quỹ nhân đạo, từ thiện do các cấp phát động.

g) Đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (*trừ trường hợp đơn vị tự phát hiện và báo cáo cấp trên tiến hành xử lý kỷ luật theo quy định*).

h) Đơn vị để xảy ra tai nạn lao động gây chết người.

4. Trường hợp chưa xét khen thưởng

Những đơn vị, cơ quan có dấu hiệu vi phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

Điều 12. Trình khen thưởng cho các đơn vị trong khối thi đua

1. Căn cứ kết quả chấm điểm và bình xét thi đua của các khối, Trưởng khối lập tờ trình đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho các đơn vị được khối suy tôn theo quy định.

2. Hồ sơ trình khen thưởng gồm:

a) Tờ trình của đơn vị Trưởng khối.

b) Biên bản họp khối thi đua.

c) Báo cáo thành tích của đơn vị được đề nghị khen thưởng có xác nhận của Trưởng khối.

d) Bảng chấm điểm thi đua của đơn vị đề nghị khen thưởng có xác nhận của Trưởng khối.

3. Căn cứ kết quả bình xét của các khối thi đua, phòng Nội vụ tổng hợp báo cáo Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện xem xét, cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CỦA KHỐI THI ĐUA

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo của các đơn vị thành viên trong khối

a) Báo cáo sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 06 tháng của các đơn vị thành viên trong khối gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) và Trưởng, Phó khối chậm nhất là ngày 30 tháng 6 hằng năm.

b) Báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng hằng năm của các đơn vị thành viên trong khối gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) và Trưởng, Phó khối chậm nhất là ngày 05 tháng 01 năm sau.

c) Báo cáo đột xuất được thực hiện theo văn bản của Trưởng khối, Phó Trưởng khối.

2. Báo cáo của khối

a) Báo cáo sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 06 tháng khối gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) và thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện phụ trách khối chậm nhất là ngày 15 tháng 7 hằng năm.

b) Báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng hằng năm của khối gửi Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) và thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện phụ trách khối chậm nhất là ngày 31 tháng 01 năm sau.

Điều 14. Các Hội nghị và kinh phí hoạt động của khối

1. Hội nghị sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 06 tháng đầu năm.

a) Thành phần: Lãnh đạo các đơn vị thành viên trong khối và công chức (viên chức) phụ trách công tác thi đua, khen thưởng các đơn vị thành viên; đại diện lãnh đạo hoặc chuyên viên phụ trách công tác thi đua, khen thưởng phòng Nội vụ; thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện phụ trách khối; các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến (nếu có).

b) Nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký trong 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm; trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng; giao lưu, gặp gỡ, học tập các mô hình mới, các điển hình tiên tiến.

c) Thời gian hoàn thành: Trước 15/7 hàng năm (riêng các khối trường học đơn vị được giao nhiệm vụ Trưởng khối và Phó Trưởng khối thống nhất thời gian tổ chức Hội nghị).

d) Địa điểm: Do Phó Trưởng khối thống nhất với Trưởng khối quyết định.

2. Hội nghị tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng của khối

a) Thành phần: Lãnh đạo các đơn vị thành viên trong khối và công chức (viên chức) phụ trách công tác thi đua, khen thưởng các đơn vị thành viên; đại diện lãnh đạo hoặc chuyên viên phụ trách công tác thi đua, khen thưởng phòng Nội vụ; thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện phụ trách khối; các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến (nếu có).

b) Nội dung: Đánh giá kết quả hoạt động của khối thi đua trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới; thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các đơn vị thành viên; bình xét, suy tôn đề nghị các cấp tặng

các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; lựa chọn, giới thiệu và bầu Trưởng khối, Phó Trưởng khối theo chế độ luân phiên hàng năm; ký kết giao ước thi đua, phát động thi đua; phổ biến, tổ chức tham quan, giao lưu học tập các điển hình tiên tiến; cách làm hay, mới của các đơn vị trong khối thi đua (nếu có).

c) Thời gian hoàn thành: Trước 15/01 năm sau (riêng các khối trường học đơn vị được giao nhiệm vụ Trưởng khối và Phó Trưởng khối thống nhất thời gian tổ chức Hội nghị).

d) Địa điểm: Do đơn vị Trưởng khối quyết định.

3. Các hội nghị khác của khối do Trưởng khối, Phó Trưởng khối và các đơn vị thành viên trong khối thống nhất thực hiện.

4. Kinh phí tổ chức các hoạt động của khối do các đơn vị thành viên trong khối thống nhất hoặc từ các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường học có trách nhiệm cụ thể hóa quy định này thành Quy định tổ chức, hoạt động của khối thi đua; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức và hoạt động của khối thi đua do các cơ quan, đơn vị tổ chức; kiểm tra, giám sát, theo dõi, chỉ đạo, xét duyệt, đề nghị khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Trưởng khối, Phó Trưởng khối và các đơn vị thành viên trong các khối thi đua có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Giao phòng Nội vụ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; chủ trì việc đánh giá, tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện và Ủy ban nhân dân huyện về kết quả hoạt động của các khối thi đua theo quy định.

5. Thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, các khối thi đua được phân công phụ trách thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.